



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

V/v lắp đặt thuê bao truyền hình cáp

Số:-.....-HD-.....

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 ngày 20/6/2023;
- Căn cứ Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Căn cứ Giấy phép cung cấp dịch vụ Phát thanh, Truyền hình trả tiền số 545/GP-BTTTT của Bộ Thông Tin và Truyền Thông cấp ngày 24/8/2021;
- Căn cứ khả năng cung cấp dịch vụ của Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam và yêu cầu của khách hàng.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, đại diện các Bên ký Hợp đồng, gồm có:

Bên A: CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH PHƯƠNG NAM.

Địa chỉ : Số 50, đường Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại : 0270.3853595; Fax: 0270. 3853596; Tổng đài: 19001705

Tài khoản : 117000033977 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Vĩnh Long

Đại diện :- Chức vụ:.....

Bên B:

Đại diện :- Chức vụ:.....

Địa chỉ :

Điện thoại :

Hai Bên thỏa thuận thống nhất ký hợp đồng thuê bao truyền hình cáp với các nội dung sau:

- ☐ Truyền hình cáp tương tự
- ☐ Truyền hình cáp kỹ thuật số

Điều 1. Phạm vi và số lượng công việc:

Bên B yêu cầu, Bên A đồng ý lắp đặt truyền hình cáp cho Bên B gồm:

1.1. Hòa mạng thuê bao chính : máy ; Hòa mạng thuê bao phụ : máy ;

1.2. Bên A truyền tải cho Bên B các kênh chương trình truyền hình trong nước và nước ngoài được Nhà nước cho phép quảng bá rộng rãi trong nước.

Điều 2. Địa điểm lắp đặt :

Điều 3. Giá trị hợp đồng :

3.1. Vật tư, thiết bị lắp đặt: Bên B thanh toán cho Bên A theo số lượng thực tế lắp đặt và được hai bên ký biên bản nghiệm thu và bàn giao.

3.2. Phí thuê bao hàng tháng (đã bao gồm VAT):

- Thuê bao máy chính(.....sử dụng combo):.....đồng/máy/tháng x 01 máy =đồng.

- Thuê bao máy phụ:đồng/máy/tháng x máy=.....đồng.

Cộng phí thuê bao: đồng

(Bằng chữ):

Phí thuê bao trên, có thể được điều chỉnh tăng khi: Bên A có chi phí đầu vào tăng như: Mua bản quyền, thuê hạ tầng, tiền điện...; phải thay đổi công nghệ, thiết bị để nâng cao chất lượng chương trình theo chủ trương chung của Nhà nước và sẽ có thông báo rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng cho tất cả chủ thuê bao đều biết.

Điều 4. Phương thức thanh toán:

4.1. Tiền vật tư, thiết bị lắp đặt: Bên B thanh toán dứt điểm một lần cho Bên A ngay sau khi Bên A thực hiện hoàn tất công việc cho Bên B và số tiền được thể hiện trên biên bản nghiệm thu – bàn giao lắp đặt hòa mạng.

4.2. Thời gian tính phí thuê bao: Bên B thanh toán cho Bên A kể từ ngày hai Bên ký biên bản nghiệm thu và bàn giao đưa dịch vụ truyền hình cáp vào sử dụng.

Điều 5. Thời gian thực hiện:



- Trong thời hạn 03 ngày, Bên A lắp đặt hoàn chỉnh truyền hình cáp cho Bên B.
- Thời gian Bên B sử dụng dịch vụ truyền hình cáp là tùy thuộc vào nhu cầu của Bên B.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

6.1. Bên A có trách nhiệm cung cấp dịch vụ truyền hình cáp cho Bên B đúng theo hợp đồng và theo quy định của Pháp luật; Trên mạng truyền hình cáp do công ty TNHH Truyền hình Phương Nam cung cấp cho khách hàng phải đảm bảo có đủ 03 (ba) kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia (có danh mục đính kèm theo hợp đồng này).

6.2. Nhanh chóng giải quyết các khiếu nại của Bên B về chất lượng dịch vụ, phí thuê bao nhưng không quá 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Trường hợp Pháp luật có thay đổi về thời hạn giải quyết khiếu nại nêu trên thì hai Bên sẽ thực hiện theo quy định của Pháp luật hiện hành tại thời điểm đó;

6.3. Hướng dẫn Bên B thực hiện đúng quy trình khai thác dịch vụ và các quy định Pháp luật về truyền hình trả tiền có liên quan;

6.4. Đảm bảo cung cấp tín hiệu âm thanh, hình ảnh tốt, kịp thời khắc phục những sự cố kỹ thuật, trừ trường hợp phát sinh do sự kiện bất khả kháng như:

- Tín hiệu bị mất đột ngột do sự cố từ phía nhà cung cấp chương trình;
- Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, chập cháy hệ thống dây điện, các yếu tố gây đứt đường truyền dẫn như: Cáp quang, cáp trục, ... ;
- Sự cố mất nguồn điện do Nhà cung cấp điện gây ra.

6.5. Bên A bảo hành vật tư, thiết bị do Bên A cung cấp cho Bên B trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và bàn giao.

Trường hợp vật tư-thiết bị hư hỏng do lỗi sử dụng của Bên B hoặc do thiên tai, hỏa hoạn, ... thì Bên A vẫn nhanh chóng sửa chữa cho Bên B, nhưng mọi phí tổn do Bên B chịu (tính theo thực tế sửa chữa).

6.6. Thực hiện các yêu cầu của Bên B về việc dịch chuyển vị trí lắp đặt, thêm bớt số lượng máy thu hình, biểu phí do Bên A quy định và tạm ngừng sử dụng dịch vụ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

7.1. Được quyền khiếu nại, khiếu kiện về dịch vụ của Bên A theo quy định của Pháp luật;

7.2. Khi không còn nhu cầu sử dụng truyền hình cáp nữa, Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, nhưng phải thông báo cho Bên A biết trước 5 (năm) ngày bằng văn bản khi chấm dứt hợp đồng và phải thanh toán hết tiền phí thuê bao theo số ngày đã sử dụng dịch vụ truyền hình cáp cho Bên A.

7.3. Yêu cầu Bên A về việc dịch chuyển vị trí lắp đặt, thêm bớt số lượng máy thu hình, phí do Bên B chịu.

7.4. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí sử dụng dịch vụ theo các điều khoản trong hợp đồng.

7.5. Đồng ý cho Bên A kiểm tra, cắt bỏ, tháo dỡ các thiết bị khác mà Bên B tự ý lắp đặt thêm vào mạng cáp của Bên A không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A.

Điều 8. Xử lý vi phạm hợp đồng:

- Nếu Bên A cung cấp dịch vụ truyền hình cáp cho Bên B bị gián đoạn liên tục 03 ngày trong 01 tháng thì Bên A không được thu phí thuê bao tháng đó.

- Nếu Bên B không đóng phí thuê bao hàng tháng thì sau 7 ngày (ngày làm việc) kể từ ngày Bên A gửi giấy báo đóng phí cho Bên B mà Bên B không đóng phí, Bên A có quyền ngưng cung cấp dịch vụ TH cáp cho Bên B.

Điều 9. Hiệu lực hợp đồng:

Hợp đồng có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi Bên B thông báo cho Bên A biết thời điểm không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ truyền hình cáp nữa hoặc khi Bên B vi phạm hợp đồng bị Bên A ngưng cung cấp dịch vụ truyền hình cáp và khi ấy hợp đồng này sẽ tự thanh lý.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản giống nhau, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A.

ĐẠI DIỆN BÊN B.

**DANH MỤC CÁC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH PHỤC VỤ NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ,
THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN THIẾT YẾU CỦA QUỐC GIA**

(Kèm theo hợp đồng hợp đồng số--HD -....., ngày / /.....)

S T T	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	LOẠI KÊNH CHƯƠNG TRÌNH/ TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	GIẤY PHÉP SẢN XUẤT KÊNH HOẶC GIẤY PHÉP BIÊN TẬP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH NƯỚC NGOÀI (Số GP, ngày tháng năm cấp phép)	ĐỘ PHẢN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP
1	Kênh thời sự - chính trị tổng hợp (VTV1)	Đài Truyền hình Việt Nam		Thời sự - chính trị tổng hợp		HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp
2	Kênh truyền hình Công an nhân dân (ANTV)	Trung tâm Phát thanh, Truyền hình, Điện ảnh Công an nhân dân (Bộ Công an)		Tổng hợp về an ninh, trật tự		SD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp
3	Kênh truyền hình Quốc phòng Việt Nam (QPVN)	Trung tâm Phát thanh, Truyền hình Quân đội (Bộ Quốc phòng)		Tổng hợp chuyên biệt về lĩnh vực quân sự, quốc phòng		SD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp

T. H. H. H.
G.

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /TB-SCT

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v hoàn thành đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

Kính gửi: Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam.

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Sau khi xem xét hồ sơ số 05/250203/0003/TTPVHCC đã nhận ngày 03 tháng 02 năm 2025 (mã hồ sơ: H61.05-250203-0003) của Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam về việc đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (Lắp đặt thuê bao truyền hình cáp), Sở Công Thương thông báo:

- Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam đã hoàn thành trách nhiệm đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo mã hồ sơ số H61.05-250203-0003 nêu trên theo Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam chịu trách nhiệm tuân thủ mẫu đã hoàn thành trách nhiệm đăng ký; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quy định của pháp luật có liên quan khi bổ sung các nội dung để trống.

- Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam được sử dụng các mẫu theo hồ sơ nêu trên để giao dịch với người tiêu dùng kể từ thời điểm hoàn thành việc đăng ký. Trong trường hợp thay đổi hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, đề nghị Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam thực hiện thủ tục đăng ký lại theo đúng quy định.

- Việc hoàn thành trách nhiệm đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Thông báo này chỉ có giá trị với bản tiếng Việt đã nộp trong hồ sơ đăng ký và không loại trừ trách nhiệm của Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Sở Công Thương Vĩnh Long thông báo để Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TM.



Trần Nhựt Thanh